

ĐỀ CHÍNH THỨC

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4.0 điểm)

Đọc văn bản:

Thái độ tinh thần tích cực bao gồm nhiều khía cạnh và sự kết hợp của vô số yếu tố để nó có thể phát huy tác dụng trong mọi tình huống ảnh hưởng đến cuộc sống của chúng ta.

Trước hết, một thái độ tinh thần tích cực có mục đích là khiến mọi trải nghiệm, dù là dễ chịu hay khó chịu đều mang lại một lợi ích nào đó giúp chúng ta cân bằng cuộc sống và cảm thấy bình an trong tâm trí.

Thái độ tinh thần tích cực là thói quen giữ cho tâm trí luôn bận rộn suy nghĩ về những tình huống và những điều mà ta hằng khao khát, cũng như phớt lờ những điều ta không mong muốn.

Thái độ tinh thần tích cực là thói quen coi mọi tình huống khó khăn mà ta gặp phải như những cơ hội để kiểm tra khả năng vượt lên nghịch cảnh thông qua việc tìm kiếm “hạt mầm của một lợi ích tương xứng” và kích hoạt nó.

Thái độ tinh thần tích cực là thói quen đánh giá tất cả các vấn đề và phân biệt được đâu là vấn đề ta có thể làm chủ và vấn đề nào không thể kiểm soát được. Người có thái độ tinh thần tích cực luôn nỗ lực giải quyết các vấn đề mà họ có thể kiểm soát và xem xét cả những vấn đề ngoài khả năng để đảm bảo chúng không tác động khiến thái độ tinh thần của bạn chuyển từ tích cực sang tiêu cực.

(Trích *Gieo suy nghĩ gặt thành công*, Napoleon Hill, Phúc Lâm dịch, NXB Hồng Đức, 2019, tr.21-22).

Thực hiện các yêu cầu từ câu 1 đến câu 5:

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích?

Câu 2. Theo đoạn trích, người có thái độ tinh thần tích cực sẽ giải quyết các vấn đề “có thể kiểm soát” và “ngoài khả năng” như thế nào?

Câu 3. Chỉ ra và phân tích hiệu quả của cấu trúc điệp được sử dụng trong đoạn trích?

Câu 4. Anh/chị có đồng tình với quan điểm được đưa ra trong bài viết “*thái độ tinh thần tích cực giúp chúng ta cân bằng cuộc sống và cảm thấy bình an trong tâm trí*” không? Vì sao?

Câu 5. Từ những lí giải về ý nghĩa của thái độ sống tích cực được nêu ra trong bài viết, anh/chị nhận thấy bản thân cần thay đổi những gì để có được thái độ sống tích cực hơn?

II. PHẦN VIẾT (6.0 điểm)

Câu 1 (2.0 điểm): Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh chị về *sự cần thiết phải có thái độ sống tích cực trong cuộc sống*.

Câu 2 (4.0 điểm):

Trước cảnh chiều thu, Anh Thơ viết:

*Mây sẫm lại trên ao đầy khói lớt
Bụi chuối vàng run đón gió bay qua.
Tiếng dế kêu rì rào bên rãnh nước
Nhịp chuông chiều vắng vắng mái chùa xa.*

(Trích “Chiều thu”, Anh Thơ, *Bức tranh quê*, NXB Hội Nhà văn, 1995)

Còn nhà thơ Tế Hanh lại cảm nhận:

*Trời xanh một màu xanh mênh mông
Chiều thu lúa gặt phẳng phiu đồng
Phương tây ánh nắng vừa chia biệt
Đã thấy trăng chào sáng phía đông.*

Thu 1964

(“Chiều thu”, Tế Hanh, *Khúc ca mới*, NXB Văn học 1966)

Anh/ Chị hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) so sánh cảm hứng chiều thu của Anh Thơ và Tế Hanh qua hai áng thơ trên.

Chú thích:

Nữ sĩ Anh Thơ (1921 – 2005) tên thật là Vương Kiều Ân, quê ở tỉnh Hải Dương. Anh Thơ sáng tác từ năm 17 tuổi. Với tập *Bức tranh quê*, bà được nhận giải khuyến khích của Tự lực văn đoàn. Sau đó, bà tham gia viết bài cho báo *Đông Tây* và một vài báo khác. Giữa lúc phong trào Thơ Mới đang diễn ra sôi nổi, Anh Thơ đã tìm đến thơ như một con đường giải thoát và tự khẳng định giá trị của người phụ nữ trong xã hội đương thời. Thơ bà thiên về tả cảnh bình dị quen thuộc: bờ tre, con đò, bến sông, với những nét vẽ chân thực, tinh tế thấm đượm một chút tình quê đậm thắm pha chút băng khuâng buồn của Thơ mới.

Tế Hanh (1921 – 2009), tên khai sinh là Trần Tế Hanh, là một nhà thơ thời tiền chiến. Tế Hanh sinh ra tại một làng chài ven biển tỉnh Quảng Ngãi, do đó quê hương chính là nguồn cảm hứng lớn nhất của ông. Ông xuất hiện ở chặng cuối của phong trào Thơ Mới với những bài thơ mang theo nỗi buồn và tình yêu quê hương. Sau năm 1945, ông vẫn luôn tiếp tục bền bỉ sáng tác nhằm phục vụ cách mạng và kháng chiến. Ông được biết đến nhiều nhất với những bài thơ thể hiện nỗi nhớ quê hương tha thiết và niềm khao khát Tổ quốc được thống nhất.

-----Hết-----

HƯỚNG DẪN CHẤM

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	4.0
	1	Nghị luận	0.5
	2	Theo đoạn trích: <i>Người có thái độ tinh thần tích cực luôn nỗ lực giải quyết các vấn đề mà họ có thể kiểm soát và xem xét cả những vấn đề ngoài khả năng để đảm bảo chúng không tác động khiến thái độ tinh thần của bạn chuyển từ tích cực sang tiêu cực.</i>	0.5
	3	- Biện pháp tu từ: điệp cấu trúc “Thái độ tinh thần tích cực là...” - Tác dụng: + khẳng định giá trị của thái độ sống tích cực; + biện pháp so sánh làm tăng tính hình ảnh, gợi cảm cho đoạn văn + Thuyết phục người đọc, người nghe thay đổi hoặc điều chỉnh thái độ sống phù hợp, hướng tới những thái độ sống tích cực.	1.0
	4	- Hoặc: Đồng tình. Lí giải: Thái độ tinh thần tích cực giúp chúng ta cân bằng cuộc sống và cảm thấy bình an trong tâm trí, vì nó giúp chúng ta tập trung vào giải pháp thay vì vấn đề, giảm thiểu căng thẳng và lo âu. Thái độ tích cực còn khuyến khích chúng ta chủ động giải quyết những gì có thể kiểm soát và chấp nhận những gì không thể thay đổi. - Hoặc: Không đồng tình. Lí giải: có cách lý giải phù hợp.	1.0
	5	Học sinh đưa ra quan điểm và có cách lý giải phù hợp	1.0
II		VIẾT	6.0
	1	Viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh chị về sự cần thiết phải có thái độ sống tích cực trong cuộc sống.	2.0
		a. <i>Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn</i> Xác định đúng về hình thức và dung lượng (khoảng 200 chữ) của đoạn văn. Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo một cách hoặc kết hợp các cách: diễn dịch, quy nạp, tổng-phân-hợp, song hành hoặc móc xích.	0.25
		b. <i>Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: sự cần thiết phải có thái độ sống tích cực.</i>	0.25
		c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận: Xác định được các ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận, sau đây là một số gợi ý: Thí sinh lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ ý nghĩa của sự sáng tạo trong cuộc sống, đảm bảo hợp lí, thuyết phục phù hợp với chuẩn mực, đạo đức và pháp luật. Có thể triển khai theo hướng sau:	0.75

	• Thái độ sống tích cực là cách tư duy theo chiều hướng lạc quan, đề cao sự vui vẻ, thoải mái; luôn tin tưởng vào những điều tốt đẹp, hài lòng với những gì mình đang có... • Thái độ sống tích cực giúp con người sẵn sàng đối mặt với thử thách, tìm ra phương hướng thuận lợi nhất để giải quyết các vấn đề, hạn chế những suy nghĩ tiêu cực ... góp phần xây dựng một cộng đồng, xã hội tốt đẹp. • Phê phán những người bi quan, dễ dàng gục ngã khi gặp khó khăn ... Lưu ý: HS có thể triển khai theo nhiều cách, làm rõ vấn đề cần nghị luận sự cần thiết phải có thái độ sống tích cực; có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng, phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.	
	d. Viết đoạn văn đảm bảo các yêu cầu sau: - Lựa chọn các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận: - Trình bày rõ quan điểm và hệ thống các ý. - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng; bằng chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và bằng chứng	0.25
	đ. Diễn đạt: Đảm bảo chuẩn chính tả, từ ngữ, ngữ pháp Tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn.	0.25
	e. Sáng tạo: Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.	0.25
	2	4.0
	Viết bài văn nghị luận (600 chữ) so sánh cảm hứng chiều thu của Anh Thơ và Tế Hanh qua hai đoạn thơ.	
	a. Xác định được yêu cầu của kiểu bài Xác định được yêu cầu của kiểu bài: nghị luận văn học	0.25
	b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: so sánh cảm hứng chiều thu của Anh Thơ và Tế Hanh qua hai đoạn thơ.	0.5
	c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề của bài viết *Xác định được các ý chính của bài viết * Sắp xếp được các ý hợp lí theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận: - Mở bài: Giới thiệu hai áng thơ được xác định là đối tượng của sự so sánh, đánh giá; nêu mục đích và cơ sở của việc so sánh, đánh giá. - Thân bài 1. Giống nhau: + Đề tài và cách chọn phương thức bộc lộ cảm xúc: ++ Đề tài: Bức tranh chiều thu. ++ Cách chọn phương thức bộc lộ cảm xúc:	2.0

Nhân vật trữ tình: Cùng chọn nhân vật trữ tình ẩn danh để khách quan hoá cái nhìn và . cảnh chiều thu.

Góc nhìn: Góc nhìn từ trên xuống dưới, từ gần đến xa.

- Hình thức thể hiện: Mỗi áng thơ giống như một bức tranh tứ tuyệt xinh xắn.

2. Khác nhau:

+ Những bức tranh chiều thu mang sắc thái khác biệt:

++ “Chiều thu” của Anh Thơ:

- Một bức tranh mây tối sẫm.
- Thời gian như ngưng đọng.

++ “Chiều thu” của Tế Hanh:

- Một bức tranh hiện lên với bầu trời xanh cao rộng.
- Thời gian có sự vận động.

+ Mỗi bức tranh chiều thu chứa chở một tâm tư:

++ “Chiều thu” của Anh Thơ:

- Theo chiều không gian để đắm sâu trong cái tĩnh tại của cảnh;
- Yêu mến thiên nhiên, tâm hồn tinh tế của nhà thơ đã hoà điệu trong nỗi niềm hoang hoải vô cơ thấm sâu trong từng tạo vật.
- Gửi vào trong áng thơ nhỏ nỗi sầu buồn man mác.

++ “Chiều thu” của Tế Hanh:

- Khi theo chiều không gian, khi theo chiều thời gian để lắng nghe sự sống đang chuyển động không ngừng.
- Cả áng thơ thấm đẫm tình yêu tha thiết với thiên nhiên, với con người.
- Gửi trong từng ý thơ niềm hân hoan, vui sướng, niềm hạnh phúc ngập tràn, và niềm tin mãnh liệt vào ánh sáng tươi mới của tương lai.

+ Những bức tranh thu được diễn tả bằng hình thức nghệ thuật độc đáo:

++ Từ ngữ: Một áng thơ dùng từ láy để tả không gian, từ đó, khắc sâu sự vận động (“Chiều thu” của Tế Hanh), một áng dùng từ láy chỉ thời gian để nhấn mạnh cái tĩnh lặng của không gian (Chiều thu của Anh Thơ).

++ Hình ảnh thơ: Một áng thiên về những hình ảnh cụ thể, nhỏ bé (“Chiều thu” của Anh Thơ); một áng hướng về những hình ảnh rộng lớn, mênh mông (“Chiều thu” của Tế Hanh).

++ Thể thơ: Một áng chọn thể 7 chữ (“Chiều thu” của Tế Hanh), một áng chọn thể 8 chữ (“Chiều thu” của Anh Thơ).

++ Giọng điệu: Một áng thơ mang giọng điệu da diết, u buồn (“Chiều thu” của Anh Thơ); một áng thơ mang giọng điệu tươi vui, tràn đầy tin tưởng (“Chiều thu” của Tế Hanh).

	• Lí giải vì sao có điểm tương đồng, khác biệt: + Tương đồng: ++ Mùa thu là cảm hứng muôn đời của thi nhân, thu đẹp thường đánh thức những rung cảm sâu xa. ++ Cả hai tâm hồn đều yêu tha thiết mùa thu và yêu quê hương xứ sở ++ Mỗi nhà thơ mang những suy tư riêng, những cảm quan riêng, mỗi bức tranh chiều thu được nhìn bằng con mắt nghệ thuật riêng. + Khác biệt: ++ Mỗi nhà thơ thuộc về một thời đại khác nhau: Anh Thơ mang cái tôi Thơ mới, đem nỗi buồn thời thế gửi vào trong thơ, trong khi đó Tế Hanh nhìn chiều thu bằng con mắt của một nhà thơ Cách mạng tràn đầy khí thế và tình yêu đời, tràn đầy tin tưởng vào tương lai. - Ý nghĩa của sự tương đồng, khác biệt: + Mỗi áng thơ là một góc nhìn khác nhau về vẻ đẹp trên mảnh đất hình chữ S thân thương. + Mỗi áng thơ là minh chứng cho một tài năng khác nhau. Đó cũng chính là nguồn gốc cho sự phong phú và sự hấp dẫn vô tận của văn chương. * Kết bài: - Khẳng định ý nghĩa của so sánh, đánh giá hai áng thơ. - Có thể nêu những ấn tượng của bản thân . * Khẳng định lại quan điểm cá nhân đã trình bày và rút ra bài học cho bản thân	
	<i>d. Viết bài văn đảm bảo các yêu cầu sau:</i> - Triển khai được ít nhất hai luận điểm để làm rõ quan điểm cá nhân - Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận. - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng, bằng chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và dẫn chứng. <i>Lưu ý: Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.</i>	0.5
	<i>e. Diễn đạt: Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản.</i>	0.25
	<i>e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.</i>	0.5
Tổng điểm		10.0

